

Số: 641 /TB-GTCB
V/v: Thư mời chào giá cung cấp
Vật tư phục vụ sản xuất

Cao Bằng, ngày 11 tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Công ty TNHH Thiết bị Công nghiệp MSE Việt Nam
- Công ty TNHH MUNLIM
- Công ty TNHH Purchasing Minh Châu
- Công ty TNHH Thiết bị Công nghiệp GTN Việt Nam
- Công ty TNHH TNHH XNK Dương Tuấn Nguyên
- Các đơn vị sản xuất kinh doanh

Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng (CISCO) tổ chức Phiên chào giá tìm kiếm Nhà cung cấp lô hàng “Vật tư phục vụ sản xuất” vào hồi 10h00’ ngày 19/5/2023 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng ở địa chỉ Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Kính mời đại diện Quý khách hàng là các Doanh nghiệp, Hợp tác xã trong và ngoài nước, có chức năng và khả năng cung cấp hàng hóa tham gia chào giá để cung cấp lô hàng “Vật tư phục vụ sản xuất” tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng mà Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng có nhu cầu mua sắm tại Phiên chào giá này.

Thông tin chi tiết về Phiên chào giá cụ thể như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa:

1. Tên vật tư, quy cách, số lượng

STT	Tên hàng	Mã hiệu quy cách	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng
1	Hộp nước miệng lò chuyên	Két nước làm mát miệng lò chuyên (Theo bản vẽ)	Trung Quốc	cái	01
2	Chụp khói di động	Chụp khói đoạn 0 Lò chuyên 20 tấn (Theo bản vẽ)	Trung Quốc	Cái	01
3	Bộ khớp nối	(Đầu ra TD06-1300-0A993+ Đầu vào TD08-4200-00P96 (Theo bản vẽ)	Trung Quốc	Bộ	01

- Địa điểm giao nhận hàng hóa: Tại Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng, Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng - Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng.

2. Tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa:

- Chất lượng hàng hóa: Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng
- Thời gian bảo hành: 09 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa
- Hàng hóa có đầy đủ chứng nhận xuất xứ (Co) ; chứng nhận chất lượng (Cq) của Nhà sản xuất hoặc đơn vị nhập khẩu.

II. Yêu cầu về Hồ sơ chào giá

1. Các yêu cầu về tư cách pháp nhân của Nhà cung cấp: Nhà cung cấp phải nộp các giấy tờ sau:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép kinh doanh bản công chứng với đơn vị chào hàng lần đầu, bản photo đối với đơn vị chào lần thứ 2 trở đi.

2. Các yêu cầu về thương mại

2.1. Giá chào:

Giá chào là do Nhà cung cấp ghi trong bản chào giá, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện đơn hàng tại Địa điểm giao nhận hàng hóa theo yêu cầu của Thông báo tổ chức chào giá này và bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác.

2.2. Địa điểm, thời gian giao nhận hàng hóa:

- Địa điểm giao nhận hàng hóa: Kho của Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng - Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng - Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Thời gian giao nhận hàng hóa: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

2.3. Thanh toán: Thời gian thanh toán tối thiểu 30 ngày kể từ ngày Bên mời chào giá nhận được bộ hồ sơ đề nghị thanh toán hoàn chỉnh.

2.4. Thời gian bảo hành: Tối thiểu 9 tháng kể từ ngày bàn giao.

3. Nội dung Hồ sơ chào giá:

Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 (một) bộ hồ sơ bao gồm:

a. Bản chào giá (kèm theo Thông báo này).

b. Giấy đăng ký kinh doanh (Bản sao) của đơn vị tham gia chào giá.

III. Nộp, tiếp nhận, mở Hồ sơ chào giá

1. Hồ sơ chào giá bắt buộc phải được đựng trong phong bì dán kín và có niêm phong gửi về địa chỉ: Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng - Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt đầu từ 14h ngày 11/5/2023 không muộn hơn 09h30 ngày 19/5/2023. Các Hồ sơ chào giá được gửi đến Bên mời chào giá không đúng quy định và/hoặc sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá sẽ không được xem xét.

- Thời gian đóng hồ sơ chào giá: 09 giờ 30' ngày 19/5/2023.

- Thời gian mở hồ sơ chào giá: 10 giờ 00' ngày 19/5/2023.

2. Các Hồ sơ chào giá sẽ được mở đồng thời một cách công khai tại Khu liên hợp Gang thép Cao Bằng - Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng (trừ trường hợp xử lý tình huống khi chỉ có ít hơn 03 (ba) Nhà cung cấp nộp Hồ sơ chào giá). Bên mời chào giá mời các Nhà cung cấp đã nộp Hồ sơ chào giá chứng kiến và xác nhận việc mở các Hồ sơ chào giá, tuy nhiên trong mọi trường hợp thì việc mở Hồ sơ chào giá vẫn được tiến hành theo quy định mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các Nhà cung cấp này.

3. Các thông tin về nội dung chủ yếu của Hồ sơ chào giá của các Nhà cung cấp bao gồm tối thiểu các nội dung: Tên Nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của Hồ sơ chào giá sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn Nhà cung cấp.



4. Bên mời chào giá chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong Hồ sơ chào giá cho đến khi công bố kết quả lựa chọn Nhà cung cấp.

5. Thông tin mời chào giá hàng hóa được thông báo trên trang mạng điện tử của Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng tại website <https://gtcb.com.vn/>, từ 8h ngày 11/5/2023.

IV. Đánh giá Hồ sơ chào giá

Việc đánh giá Hồ sơ chào giá được thực hiện theo các quy định dưới đây:

1. Đánh giá về tính hợp lệ của Hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá được đánh giá là hợp lệ khi bao gồm đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá.

2. Đánh giá về giá:

- Cách xác định đơn giá đánh giá thấp nhất theo các bước sau:

+ Bước 1: Xác định giá chào đã bao gồm sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, nếu có).

+ Bước 2: Xác định giá đánh giá trên cơ sở quy về một mặt bằng, có tính đến các điều kiện về thanh toán, v.v...

+ Bước 3: Xếp hạng các hồ sơ chào giá theo đơn giá.

So sánh đơn giá đánh giá giữa các Hồ sơ chào giá, Hồ sơ chào giá có đơn giá đánh giá thấp nhất được xếp thứ nhất.

V. Quyết định lựa chọn Nhà cung cấp

Nhà cung cấp được xem xét, quyết định lựa chọn cung cấp dịch vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có Hồ sơ chào giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Thông báo mời chào giá này;

2. Được xem xét đề nghị cung cấp hàng hóa theo xếp hạng các Hồ sơ chào giá từ thấp nhất đến các thứ hạng tiếp theo.

Bên mời chào giá bảo lưu toàn bộ quyền lựa chọn nhiều hơn 01 (một) Nhà cung cấp hoặc không lựa chọn Nhà cung cấp nào.

VI. Ký kết Hợp đồng

Trong thời hạn **05** (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bên mời chào giá ra văn bản thông báo kết quả lựa chọn, Nhà cung cấp trúng chào giá phải tiến hành xong việc ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa toàn bộ lượng hàng hóa được Bên mời chào giá chọn mua của Nhà cung cấp trong Phiên chào giá. Sau thời hạn trên, nếu Nhà cung cấp trúng chào giá không tiến hành việc ký kết Hợp đồng thì được xem như Nhà cung cấp ấy từ chối tư cách Nhà cung cấp trúng chào giá. Bên mời chào giá có thể hủy kết quả chào giá hoặc mời Nhà cung cấp đạt yêu cầu tiếp theo trong Phiên chào giá để thương thảo và ký kết Hợp đồng.

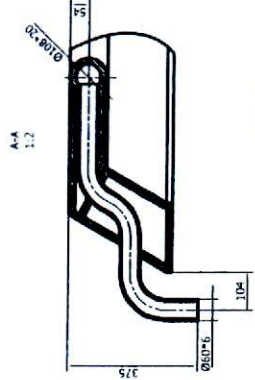
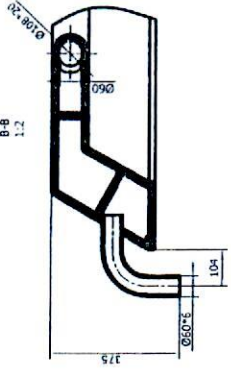
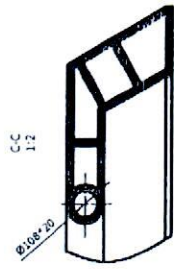
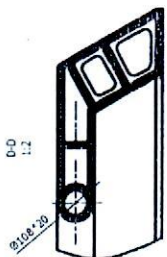
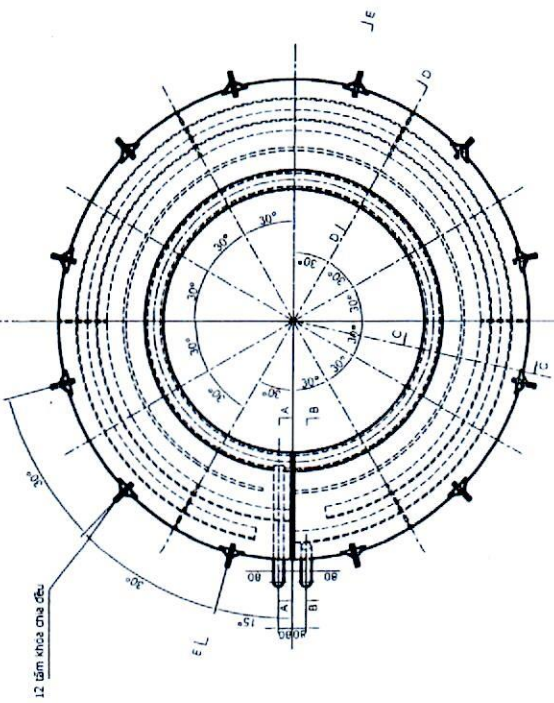
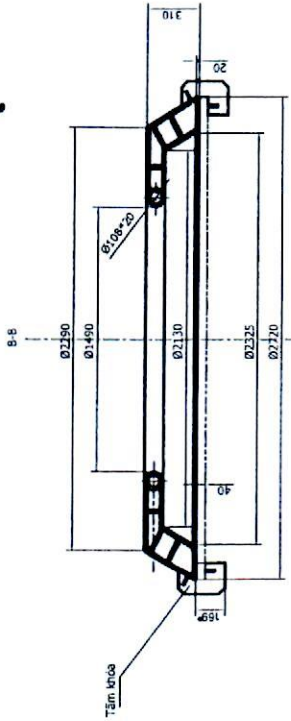
Nơi nhận:

- Các KH dự kiến mời tham gia;
- Website Cty;
- HDG Cty;
- Lưu: VP, KHVT.

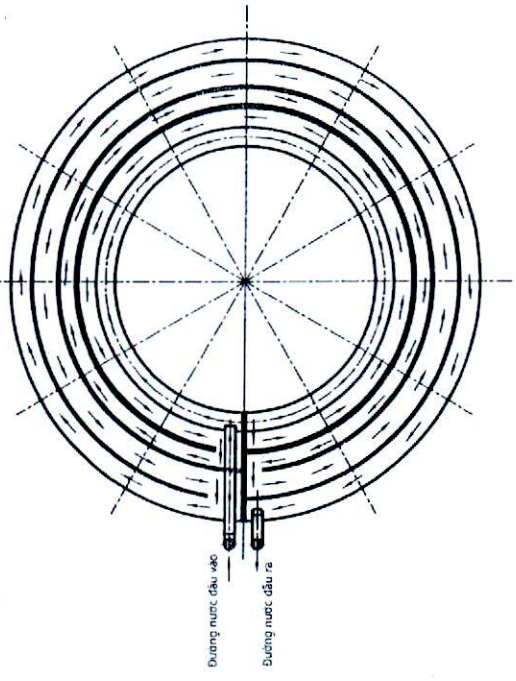


GIÁM ĐỐC

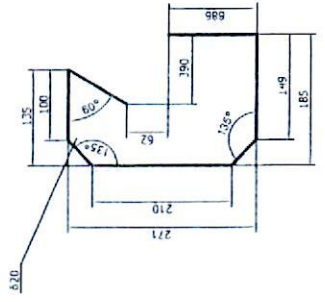
Nguyễn Văn Phương



SƠ ĐỒ DƯƠNG NƯỚC



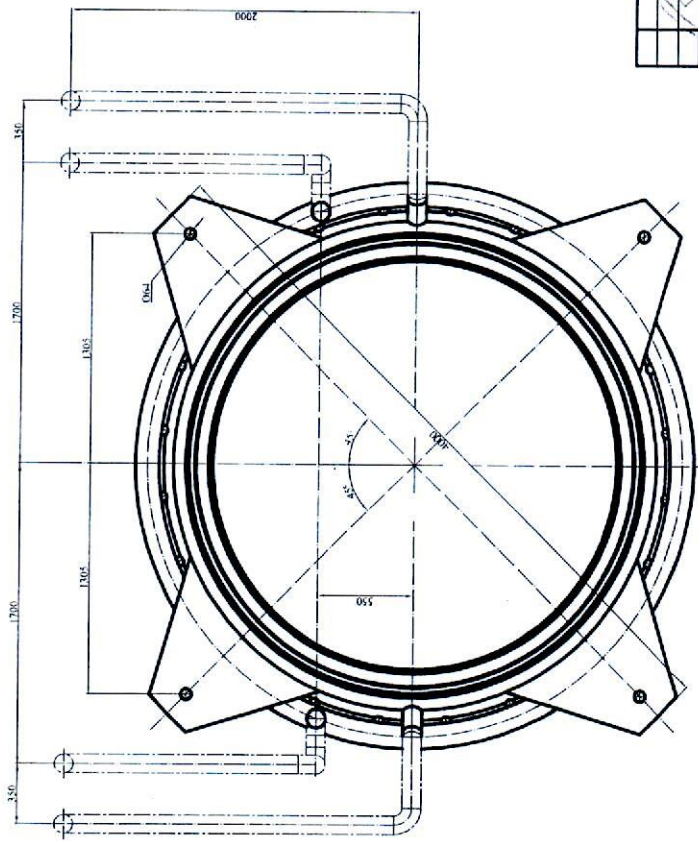
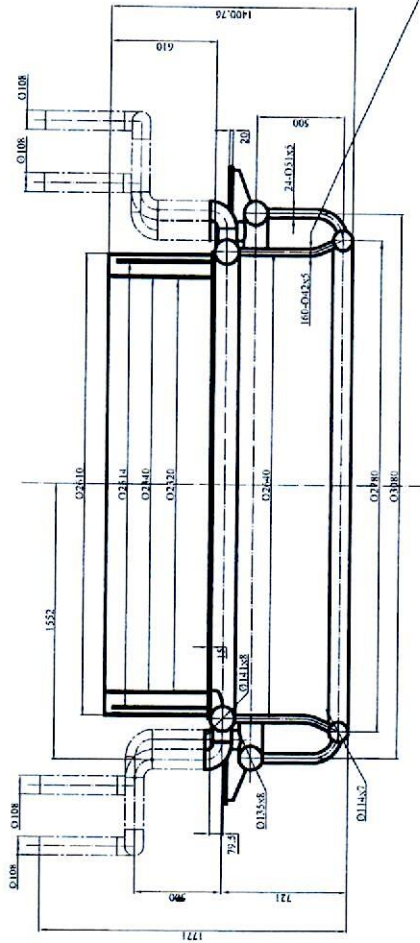
KÍCH THƯỚC TÂM KHOA
(chỉ sao tại hiện trường lắp đặt)



YÊU CẦU KỸ THUẬT:

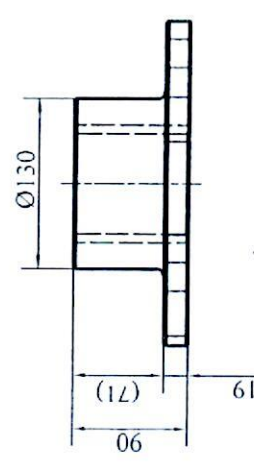
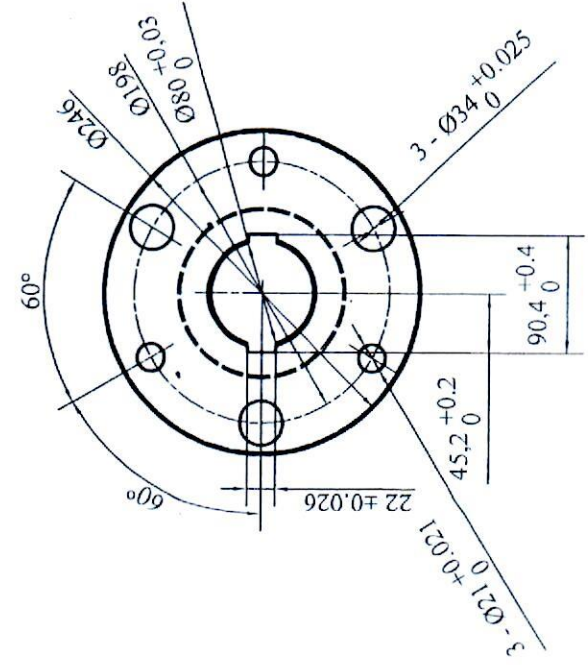
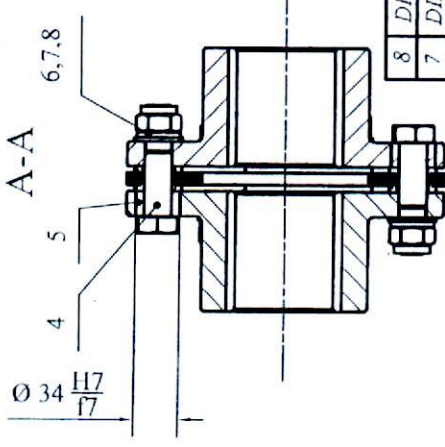
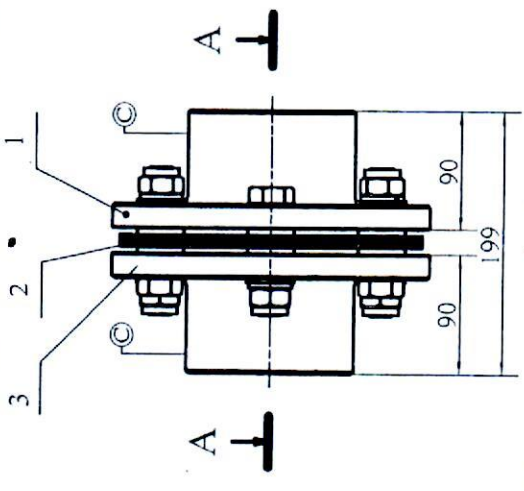
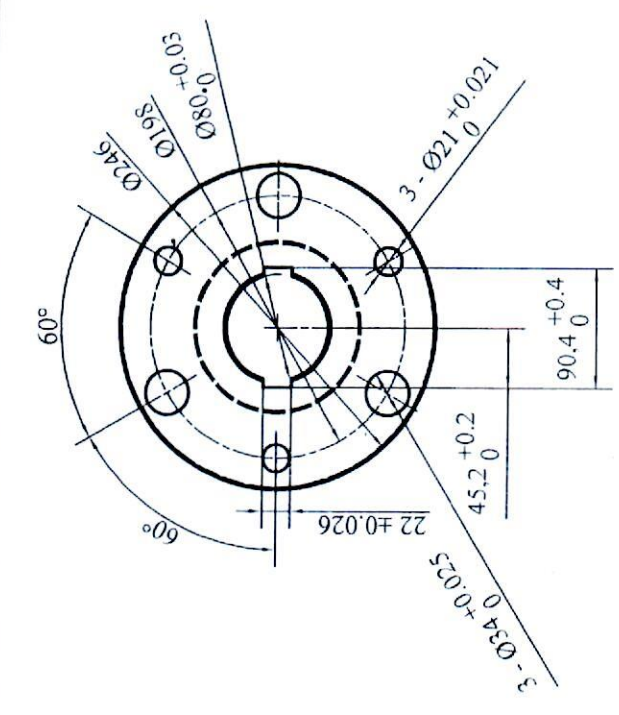
- Mọi hàn phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn chung, mọi hàn không bị khuyết tật nứt, rỗ khi ngâm xi.
- Chi tiết sau khi gia công xong thử áp suất thủy tĩnh ở 1,5 Mpa trong 30 phút mà không bị rò rỉ thì đạt tiêu chuẩn.

PX.LUYỆN THÉP - LÒ CHUYÊN 20T			
KẾT NƯỚC LÀM MÁT MIẾNG LÒ CHUYÊN	Số lượng	Kh. lượng	Tỉ lệ
	01 cái		1 : 30
	Tờ:		Số tờ:
16 Mm			CTCP GANG THÉP CAO BANG



LÒ CHUYỂN 20 TẤN			
CHỤP KHỐI ĐOẠN 0			
Số lượng	Kh. lượng	Tỉ lệ	
01 cái		1 : 30	
Tờ:	Số tờ:		
CTCP GANG THÉP CAO BĂNG			
PHÒNG KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN			

Số TB	Số tài liệu	Chữ ký	Ngày
Vẽ	N. Đại Thắng		
Kiểm tra			
Kiểm tra	Ly-Thế Phi		
Kiểm tra			
Duyệt	N. Văn Tuấn		



- Yêu cầu kỹ thuật:**
- Mô-men xoắn danh nghĩa 12500Nm, mô-men xoắn cực đại 27100Nm; mô men xoắn tức thời 36100Nm; tốc độ tối đa cho phép 6200 vòng/phút.
 - Dung sai: Khi độ lệch tròn là 0,167°, thì trị số hiệu chuẩn là ±1,8. Khi độ lệch tròn là 0,67°, thì trị số hiệu chuẩn là ±0,9. Sai lệch độ đồng trục là 0.
 - Đóng dấu "TD6-1300-0A993" tại vị trí 4.
 - Trước khi lắp đặt tra dầu bôi trơn vào ren và bạc, Ván chất bu lông sau khi lắp.
 - Khớp nối được cân bằng động. Các chi tiết 4, 5, 6, 7, 8 trên cùng 1 mặt lắp hoàn đối được cho nhau, khi lắp đặt so le nhau như trong hình bên.
- Cán bằng động đơn chiếc: D-J1-5.2.1 (G2.5)
- Cán khi khớp nối được lắp đặt với trục cơ thể phụ sơn chống gỉ cho khớp nối.
 - Sau khi khớp nối được lắp đặt với trục cơ thể phụ sơn chống gỉ cho khớp nối.



8	DIN 985	Đai ốc M20x1,5	6	0,44			
7	DIN 127	Đệm vênh M20	6	0,1			
6	DIN 125	Đệm bằng M20	6	0,1			
5	DQ07-19-02	Bạc lót bu lông	6	0,53	C45		4
4	DIN 7968	Bu lông M20x1,5 l=85	6	1,8	10.8		
3	TD6-1300-064993	Khớp nối trục cánh quạt	1	10,2	40Cr		2
2	TD6-1300-10	Màng ngăn khớp nối	J	2,36	SUS304		3
1	TD6-1300-12108	Khớp nối đầu ra HTT	1	10,2	40Cr		2
Vt	Ký hiệu	Tên gọi	S.lg	K.lg	Vật liệu	Tờ	Ghi chú
PX-CD-NL - QUẠT GIÓ CAO ÁP							
BỘ KHỚP NỐI ĐẦU RA							
			Số lượng		Khối lượng	Tỉ lệ	
			01 bộ		25,73 kg	1:4	
			Tờ 01		Số tờ 01		
Công ty CP Gang thép Cao Bằng Phạm KTCĐ							

TD06-1300-0A993

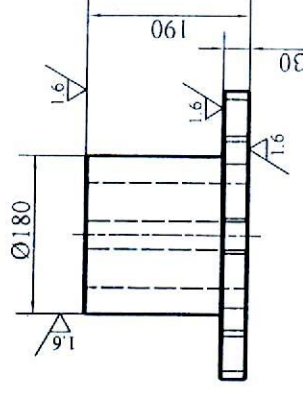
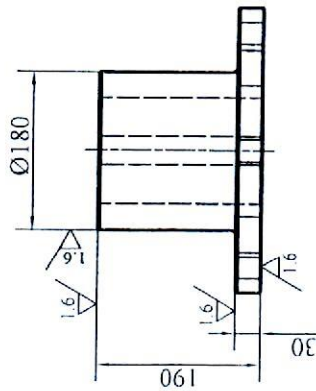
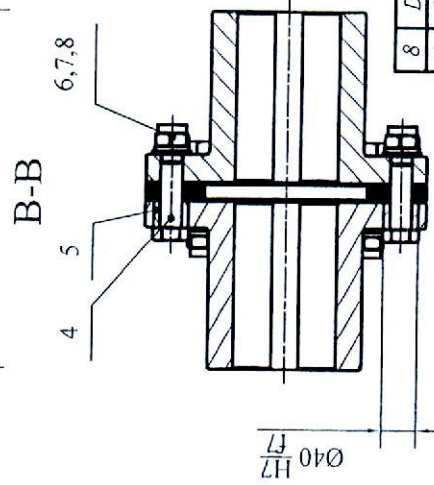
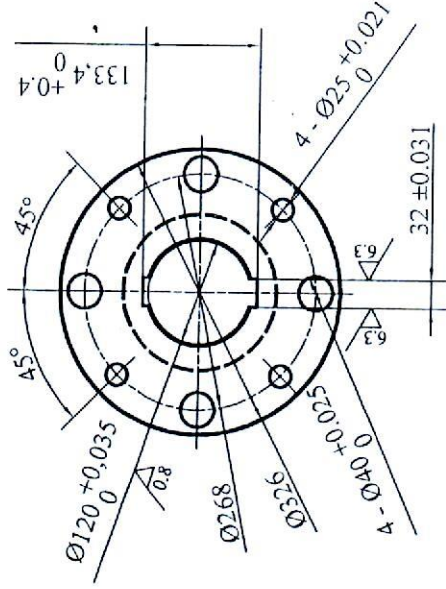
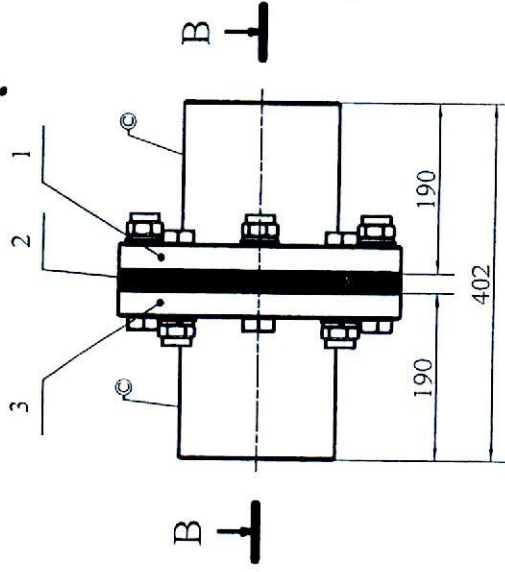
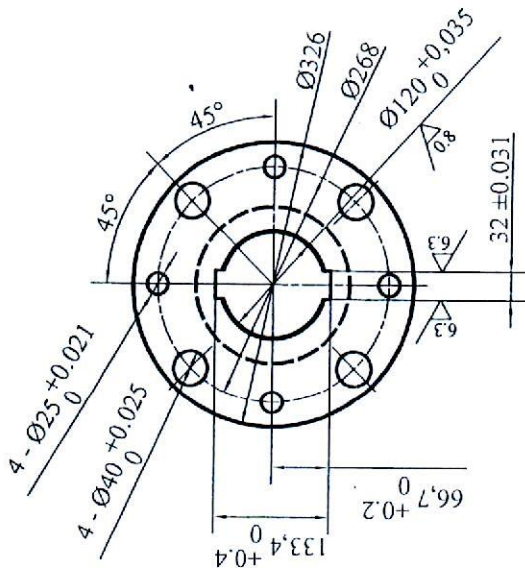
Số lượng
01 bộ

Khối lượng
25,73 kg

Tỉ lệ
1:4

Tờ 01
Số tờ 01

Công ty CP Gang thép Cao Bằng
Phạm KTCĐ



Yêu cầu kỹ thuật:

- Mô-men xoắn danh nghĩa 40000Nm; mô-men xoắn cực đại 92500Nm; mô-men xoắn tức thời 123000Nm; tốc độ tối đa cho phép 3600 vòng/ phút.
- Dung sai: Khi độ lệch tròn là 0,13°, thì trị số hiệu chuẩn là ±1,9; khi độ lệch tròn là 0,5°, thì trị số hiệu chuẩn là ±0,95, sai lệch độ đồng trục là 0.
- Đông đầu "TD8-4200-00P96" tại vị trí ©.
- Trước khi lắp đặt tra dầu bôi trơn vào ren và bạc, Vặn chặt bu lông sau khi lắp.
- Khớp nối được cân bằng động. Các chi tiết 4, 5, 6, 7, 8 trên cùng 1 mặt lắp hoàn đôi được cho nhau, khi lắp đặt so le nhau như trong hình bên.
- Cân bằng động đơn chiếc: D-JT1-5.2.1 (G2.5)
- Cân bằng động tổng thể: ≤454,9g.mm
- Sau khi khớp nối được lắp đặt với trục có thể phun sơn chống gỉ cho khớp nối.

8	DIN 985	Đai ốc M24x1,5	8	0,932			
7	DIN 127	Đệm vành M24	8	0,232			
6	DIN 125	Đệm bằng M24	8	0,256			
5	D6-1400-7	Bạc lót bu lông	8	1,44	C45	5	
4	DIN 7968	Bu lông M24x1,5 l=115	8	4,48	10.8		
3	TD8-4200-06P06	Khớp nối đầu vào HTT	1	32,72	40Cr	4	
2	TD8-4200-10	Màng ngăn khớp nối	1	6,1	SUS304	3	
1	TD8-4200-11053	Khớp nối đồng cơ	1	32,72	40 Cr	2	
Vt	Ký hiệu	Tên gọi	S.lg	K.lg	Vật liệu	Tờ	Ghi chú
PX.CĐ-NL - QUẠT GIÓ CAO AP							
BỘ KHỚP NỐI ĐẦU VÀO							
			Số lượng	Khối lượng	Tỉ lệ		
			01 bộ	78,9 kg	1:4		
			Tờ 01	Số tờ 01			
Công ty CP Gang thép Cao Bằng Phạm Hữu D							

